

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Lê Đức V**, sinh năm 1989.

- Bị đơn: **Bùi Thị Thúy K**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: **Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Lê Đức V** và chị **Bùi Thị Thúy K**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh **Lê Đức V** và chị **Bùi Thị Thúy K** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Lê Đức V** và chị **Bùi Thị Thúy K** thống nhất thỏa thuận giao con chung **Lê Vĩnh Đ**, sinh ngày 28-6-2011 cho anh **Lê Đức V** tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu **Vĩnh Đ**). Chị **Bùi Thị Thúy K** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh **Lê Đức V** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị **Bùi Thị Thúy K** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp chị **Bùi Thị Thúy K** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh **Lê Đức V** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị **Bùi Thị Thúy K**.

Về cấp dưỡng không có yêu cầu, cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Anh **Lê Đức V** đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (gồm: 75.000 đồng là tiền anh **V** phải chịu và 75.000 đồng là tiền anh **V** tự nguyện nộp thay cho chị **K**) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo biên lai thu số: 0010252 ngày 03-10-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy anh **Lê Đức V** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Chị **Bùi Thị Thúy K** không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND H. Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Thành A,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Mỹ Hương**